

Số: 67/2017/QĐST-HNGĐ

Văn Bàn, ngày 21 tháng 9 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017. Giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Vũ A T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: xã N, huyện V, tỉnh L.

+ Bị đơn: Chị Vàng Thị D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xã N, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ A T và chị Vàng Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ A T và chị Vàng Thị D thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Vũ A T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Nguyễn Khả C, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2013 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Vàng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Nguyễn Thiện N, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2010 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T và chị D không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí: Anh Vũ A T nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án

phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2012/08096 ngày 01/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Anh Vũ A T được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Chị Vàng Thị D không phải nộp áp phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Vĩnh Thái